

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 10/2015/NQ-HĐND

Trà Vinh, ngày 17 tháng 7 năm 2015

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt định mức hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước để thực hiện chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: 5
	Ngày: ... 27/7

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH
KHÓA VIII - KỲ HỌP THỨ 18**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 183/2010/TTLT-BTC-BNN ngày 15/11/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước cấp đối với hoạt động khuyến nông;

Căn cứ Thông tư số 66/2006/TT- BTC ngày 17/7/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính hỗ trợ các sáng lập viên hợp tác xã chuẩn bị thành lập, các đối tượng đào tạo, bồi dưỡng của hợp tác xã và Thông tư số 173/2012/TT-BTC ngày 22/10/2012 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 66/2006/TT-BTC ngày 17/7/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính hỗ trợ các sáng lập viên hợp tác xã chuẩn bị thành lập, các đối tượng đào tạo, bồi dưỡng của hợp tác xã;

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BNNPTNT ngày 29/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện một số điều tại Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn;

Xét Tờ trình số 1817/TTr-UBND ngày 10/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt định mức hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước để thực hiện chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; trên cơ sở thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt định mức hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước để thực hiện chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, cụ thể như sau:

1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

a) Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này phê duyệt định mức hỗ trợ cụ thể từ ngân sách Nhà nước để thực hiện chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

b) Đối tượng áp dụng

- Doanh nghiệp trong nước có hợp đồng hợp tác, liên kết sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (gọi chung là tổ chức đại diện của nông dân) hoặc hộ gia đình, cá nhân, trang trại (gọi chung là nông dân).

- Tổ chức đại diện của nông dân, bao gồm: các Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã có hợp đồng hợp tác, liên kết sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn với doanh nghiệp hoặc nông dân.

- Nông dân tham gia hợp đồng hợp tác, liên kết sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn với doanh nghiệp hoặc tổ chức đại diện của nông dân.

2. Nội dung chi và mức hỗ trợ

a) Kinh phí tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật cho nông dân sản xuất theo hợp đồng:

- Hỗ trợ 50% kinh phí cho doanh nghiệp tổ chức lớp đào tạo và hướng dẫn kỹ thuật cho nông dân sản xuất nông sản theo hợp đồng, bao gồm chi phí về tài liệu, ăn, ở, đi lại;

- Hỗ trợ 100% kinh phí cho tổ chức đại diện của nông dân tổ chức lớp tập huấn và hướng dẫn kỹ thuật cho nông dân sản xuất nông sản theo hợp đồng, bao gồm chi phí về tài liệu, ăn, ở, đi lại, thuê hội trường, thù lao giảng viên (nếu có).

Mức hỗ trợ cụ thể bằng 80% định mức quy định tại Thông tư liên tịch số 183/2010/TTLT-BTC-BNN ngày 15/11/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước cấp đối với hoạt động khuyến nông.

Riêng chi phí tổ chức tham quan, tùy theo yêu cầu của khóa tập huấn và hướng dẫn kỹ thuật có tổ chức tham quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong chương trình tập huấn và hướng dẫn kỹ thuật, tổ chức đại diện của nông dân được chi trả tiền thuê xe và các chi phí liên hệ để tổ chức tham quan cho nông dân sản xuất nông sản theo hợp đồng, nhưng không quá 03 triệu đồng/chuyến.

b) Hỗ trợ tổ chức đại diện của nông dân thực hiện dịch vụ bảo vệ thực vật chung cho các thành viên:

- Hỗ trợ 30% trong năm đầu và 20% năm thứ 2 chi phí thực tế về thuốc bảo vệ thực vật, công lao động, thuê máy để thực hiện dịch vụ bảo vệ thực vật chung cho các thành viên.

- Mức hỗ trợ cụ thể do Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo hàng năm.

c) Hỗ trợ kinh phí tập huấn cán bộ hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã về quản lý, hợp đồng kinh tế, kỹ thuật sản xuất: Hỗ trợ một lần bằng 50% chi phí ăn, ở, mua tài liệu, học phí theo mức quy định của cơ sở đào tạo. Nhưng không vượt quá quy định tại Thông tư số 66/2006/TT- BTC ngày 17/7/2006 và Thông tư số 173/2012/TT-BTC ngày 22/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

d) Hỗ trợ nông dân chi phí mua giống cây trồng:

- Hỗ trợ một lần 30% chi phí mua giống cây trồng có phẩm cấp chất lượng từ giống xác nhận trở lên để gieo trồng vụ đầu tiên trong dự án cánh đồng lớn.

- Mức hỗ trợ cụ thể do Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo hàng năm.

đ) Hỗ trợ cho nông dân chi phí lưu kho tại doanh nghiệp: Hỗ trợ 100% chi phí lưu kho theo hợp đồng giữa nông dân và doanh nghiệp, thời hạn tối đa là 3 tháng trong trường hợp Chính phủ thực hiện chủ trương tạm trữ nông sản, nhưng không quá 50.000 đồng/tấn/tháng.

e) Hỗ trợ doanh nghiệp một phần kinh phí thực hiện quy hoạch, cải tạo đồng ruộng, hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi nội đồng, hệ thống điện phục vụ sản xuất nông nghiệp trong dự án cánh đồng lớn: Thực hiện theo quy định tại điểm e mục 1 Công văn số 2103/BTC-NSNN ngày 10/02/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

3. Điều kiện hưởng hỗ trợ

a) Đối với doanh nghiệp: Phải đảm bảo các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ;

b) Đối với tổ chức đại diện của nông dân: Phải đảm bảo các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ;

c) Đối với nông dân: Phải đảm bảo các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Kinh phí thực hiện

Ngân sách Trung ương hỗ trợ thông qua các chương trình, dự án trực tiếp và lồng ghép các chương trình, dự án có liên quan; ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ định mức hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này tổ chức triển khai thực hiện; Ban Kinh tế - Ngân sách và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh Khoá VIII, kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 17/7/2015 và có hiệu lực kể từ ngày 28/7/2015. *hư*

Nơi nhận:

- UBND, Chính phủ;
- Các Bộ: TP, KH&ĐT, TC, NN&PTNT;
- TT.TU, UBND, UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: TP, KH&ĐT, TC, NN&PTNT, Cục thống kê tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND huyện, TP;
- BLĐ VP: Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Báo Trà Vinh, Đài PT-TH tỉnh;
- Trung tâm TH-CB tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Lưu: VT, Phòng công-tác HĐND.

CHỦ TỊCH



Sơn Thị Ánh Hồng